

Bản án số: 12/2018/DSST.
Ngày: 07/02/2018.

V/v tranh chấp: “Hợp đồng mua bán”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Kim Thoa**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lý Thị Bé Năm**.
2. Bà **Trần Thị Tuyết Mai**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Phong Hiếu**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình**, kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số: 121/2017/TLST-DS ngày 13/6/2017 về tranh chấp: “Hợp đồng mua bán”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐST-DS ngày 02/01/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2018/QĐST-DS, ngày 19/01/2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Triệu Mỹ H**, sinh năm 1964 (tên thường gọi là Dì Sáu Đ).

Địa chỉ: Số 15, Bờ A, khu phố B, phường T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957. (Có mặt)

Địa chỉ: 125/3 LTK, tổ A, khu phố B, phường C, TP. D, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* 1. Bà **Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 42, khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông **Võ Văn C**, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1961. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 42, khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 05/6/2017, bà Triệu Mỹ H trình bày:

Nguyên vào ngày 14/8/2016 Nguyễn Thị Kim D và Võ Văn C có mua bán lúa của tôi với số tiền 30.794.000đ, khi mua lúa bà D, ông C có trả trước cho tôi số tiền 5.000.000đ, còn nợ lại 25.794.000đ, bà D và ông C có làm biên nhận nợ và hứa đến ngày 15/8/2016 sẽ trả số tiền còn nợ lại cho tôi. Tôi đã nhiều lần yêu cầu bà D và ông C phải trả cho tôi số tiền nợ 25.794.000đ nhưng bà D, ông C hứa hẹn mà không thực hiện.

Tôi có đơn gửi đến UBND phường B, thị xã C để yêu cầu giải quyết Nguyễn Thị Kim D và Võ Văn C phải trả số tiền mua lúa 25.794.000đ, ngày 27/8/2016 UBND phường B, thị xã C có đưa vụ kiện ra hòa giải thì ông Nguyễn Văn D là cha ruột của bà Nguyễn Thị Kim D tham dự phiên hòa giải xác nhận là Nguyễn Thị Kim D có nợ

của bà Triệu Mỹ H số tiền còn nợ mua lúa là 25.794.000đ và đồng ý trả thay cho con ông nhưng xin trả dần mỗi tháng là 500.000đ nhưng tôi không đồng ý.

Nay bà H yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim D và ông Võ Văn C phải trả cho bà số tiền nợ là 25.794.000đ, yêu cầu trả 1 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn D trình bày:

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà H ông không có ý kiến gì, vì đây là việc làm ăn giữa con ông là D và C với bà H Trong lần hòa giải ở UBND phường B thì ông có yêu cầu được trả dần nợ cho con ông nhưng bà H không đồng ý. Hiện nay ông đã già không còn tiền để trả nợ dùm con ông nữa nên ông không đồng ý trả. Trước đây ông có cho vợ chồng D và C ở chung tại nhà ông là Số 42, khu phố A, phường B, thị xã C để làm ăn, nhưng hiện nay con ông không còn ở đây, đi đâu ông không biết.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Di Sáu Đ là tên thường gọi của bà H, bà D, ông C có mua lúa và nợ lại bà Hanh số tiền 25.794.000đ, có làm biên nhận nợ. Phía bà D, ông C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các phiên hòa giải và xét xử nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà H. Đề nghị HĐXX xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Triệu Mỹ H, buộc bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C trả cho bà H số tiền nợ mua lúa là 25.794.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Triệu Mỹ H, đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn D, xác định đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng mua bán” theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Thị Kim D, Võ Văn C theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự

Xét thấy, tại phiên tòa ông Nguyễn Văn D là đại diện ủy quyền của bà Triệu Mỹ H trình bày: bà Triệu Mỹ H (tên thường gọi Di Sáu Đ, tại phiên tòa ông Nguyễn Văn D có nộp giấy xác nhận của địa phương xác định tên thường gọi ở nhà của bà H là Di Sáu Đ) đã tự nguyện xác lập hợp đồng mua bán lúa ngày 14/8/2016 với bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C. Vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C có mua lúa của bà H 6.465 kg lúa với giá là 4.575đ/kg, với số tiền 30.794.000đ, đã trả được 5.000.000đ, còn nợ lại số tiền 25.794.000đ, bà D, ông C có lập biên nhận nợ bà H số tiền này và hẹn trả nhiều lần, nhưng từ đó đến nay bà H đã nhiều lần đòi nợ nhưng bà D, ông C không trả. Quá trình thực hiện việc mua bán lúa phía bà H đã giao lúa cho bà D, ông C nhưng bà D, ông C đến nay vẫn chưa thanh toán cho bà H số tiền còn nợ là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự. Do đó bà H khởi kiện yêu cầu bà D, ông

C phải có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền nợ là 25.794.000đ, yêu cầu trả 1 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại biên bản hòa giải ngày 27/8/2016 của Tổ hòa giải khu phố 1, UBND phường 1 ông có ý kiến “Tôi là người trả nợ thay cho con tôi, nên tôi xin trả mỗi tháng 500.000 đồng”. Nhưng tại bản tự khai của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy ông có ý kiến là không đồng ý trả nợ dùm con ông nữa, vì ông đã già không có khả năng lao động để có tiền trả nợ thay con ông.

Bị đơn Nguyễn Thị Kim D, Võ Văn C đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng trong đó nêu rõ yêu cầu khởi kiện của bà H, nhưng bà D, ông C không có ý kiến phản đối và không đến dự hòa giải cũng như không tham gia phiên tòa; như vậy bà D, ông C đã mặc nhiên thừa nhận nghĩa vụ của mình đối với nguyên đơn Triệu Mỹ H và đây cũng là tình tiết không phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà H và bà D, ông C có giao dịch hợp đồng mua bán lúa và bà D, ông C có lập biên nhận nợ bà H số tiền 25.794.000đ vào ngày 14/8/2016 nhưng đến nay vẫn chưa trả cho bà H là ảnh hưởng đến quyền lợi của bà H, nên HĐXX nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Triệu Mỹ H, buộc bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C phải trả cho bà Triệu Mỹ H số tiền 25.794.000đ.

Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, nên bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy là phù hợp với nhận định của HĐXX và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 2 Điều 357, Điều 430 và 440 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 227, Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Triệu Mỹ H (tên thường gọi là Dì Sáu Đ).

Buộc bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C phải trả cho bà Triệu Mỹ H (Dì Sáu Đ) số tiền 25.794.000 đồng (Hai mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Triệu Mỹ H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ Luật dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim D, ông Võ Văn C phải nộp 1.289.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Triệu Mỹ H số tiền 644.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000862 ngày 09/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Nguyên đơn bà Triệu Mỹ H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim D, Võ Văn C, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Phan Thị Kim Thoa